TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 177/2024/QĐ-PT

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông
- Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm
Ông Trần Phước Hội
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Điểu – Kiểm sát viên

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 71/2023/DS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười bị kháng cáo như sau:

Ngày 06/6/2023, anh Nguyễn Thanh L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của ông L, xác định hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông L với anh T và chị Bé N có hiệu lực và ông L được tiếp tục sử dụng diện tích 14.000m^2 thuộc thửa 26, tờ bản đồ số 02, đất tọa lạc tại ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Trường hợp anh T muốn hủy hợp đồng, nhận lại đất thì phải hoàn trả giá trị đất cho ông L theo giá thị trường. Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông L với anh T, chị Bé N bị Tòa án tuyên vô hiệu thì anh T, chị Bé N và Văn phòng C1 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Lâm b với giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường.

XÉT THẤY:

Tại cấp sơ thẩm ông Nguyễn Thanh L yêu cầu anh Võ Văn T1, chị Nguyễn Thị Bé N1 và Văn phòng C1 tính lãi số tiền 900.000.000 đồng đối với việc chuyển nhượng đất, nhưng cấp sơ thẩm không giải thích rõ việc hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu là tính lỗi của các bên chứ không tính lãi như hợp đồng vay tài sản, nên ông L không hiểu để yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Vì vậy cấp sơ thẩm chưa xem xét giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/4/2024 ông Nguyễn Thanh L xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hậu quả của hợp đồng vô hiệu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 289 đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 370/2023/TLPT-DS, ngày 22 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp về hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; hợp đồng cố quyền sử dụng đất, liên quan đến yêu cầu tuyên bố Văn bản công chứng vô hiệu"* của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Việc rút đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 289, Điều 295, khoản 5 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 370/2023/TLPT-DS, ngày 22 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp về hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; hợp đồng cố quyền sử dụng đất, liên quan đến yêu cầu tuyên bố Văn bản công chứng vô hiệu"* giữa:

- *Nguyên đơn:*

1. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1967;

2. Anh Tô Văn Q, sinh năm 1981;

3. Nguyễn Văn C, sinh năm 1965;

4. Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970;

5. Nguyễn Thị X, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị X: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp E, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:*

1. Nguyễn Thị T3, sinh năm 1941;

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Văn H: Anh Trần Trung H1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Dương Văn V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Văn phòng C1;

Địa chỉ trụ sở: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn N2, sinh năm 1936 (chết 22/6/2022);

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ Nguyễn Văn N2:

2.1. Nguyễn Thị T3, sinh năm 1941;

2.2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1965;

2.3. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1967;

2.4. Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970;

2.5. Nguyễn Thị X, sinh năm 1972;

2.6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Hồ Thị M1, sinh năm 1977;

4. Nguyễn Văn P, sinh năm 1996;

5. Nguyễn Thị Ngọc H2, sinh năm 1999;

6. Đoàn Văn H3, sinh năm 1969;

7. Nguyễn Thị Kim L2, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

8. Võ Văn T1, sinh năm 1987;

9. Nguyễn Thị Bé N1, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

10. Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Số C, tổ B, khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

11. Trần Thị Kim H4, sinh năm 1986;

12. Nguyễn Văn L3, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

13. Ủy ban nhân dân huyện T.

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2023/DS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Thanh L phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai số 0003391 ngày 08/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- TAND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV- THA TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (O).

Hứa Quang Thông